

**BẢNG ĐẶC TẢ KỸ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II  
MÔN: LỊCH SỬ 10 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT**

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Việt Nam từ thời cổ đại đến thế kỉ X	<b>Bài 14: Các quốc gia cổ đại trên đất nước Việt Nam.</b>	<p><b>Nhận biết:</b> - Biết được quá trình hình thành của quốc gia Văn Lang-Âu Lạc; Cham-pa và Phù Nam.</p> <p><b>Thông hiểu:</b> - Hiểu được những nét khái quát về tình hình kinh tế, văn hoá, xã hội của các quốc gia Văn Lang-Âu Lạc; Cham-pa và Phù Nam.</p> <p><b>Vận dụng:</b> - Phân tích (được) cơ sở và điều kiện dẫn tới sự hình thành nhà nước Văn Lang.</p> <p><b>Vận dụng cao:</b> - Đánh giá được vai trò, ý nghĩa của sự ra đời các quốc gia cổ đại trên đất nước Việt Nam.</p>	01		1*	1**

		<p><b>Bài 15 &amp; bài 16:</b>  <b>Thời Bắc thuộc và các cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc</b>  <i>(từ thế kỉ II TCN đến đầu thế kỉ X).</i></p>	<p><b>Nhận biết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết được chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc: tổ chức bộ máy cai trị, bóc lột về kinh tế và đồng hoá về văn hoá.</li> <li>- Trình bày những nét chính của một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu: khởi nghĩa Hai Bà Trưng, cuộc khởi nghĩa Lý Bí và sự thành lập nước Vạn Xuân, cuộc khởi nghĩa Khúc Thừa Dụ, Ngô Quyền và chiến thắng Bạch Đằng.</li> </ul> <p><b>Thông hiểu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích được mục đích của các chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc.</li> <li>- Hiểu được nguyên nhân, ý nghĩa của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu thời Bắc thuộc.</li> </ul>				
2	Việt Nam từ thế kỉ X đến thế kỉ XV	<p><b>Bài 17: Quá trình hình thành và phát triển của nhà nước phong kiến</b>  <i>(Từ thế kỉ X đến thế kỉ XV)</i></p>	<p><b>Nhận biết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được sự thành lập các triều đại phong kiến: Ngô - Đinh - Tiền Lê - Lí - Trần - Hồ - Lê Sơ.</li> <li>- Biết được khái quát sự hình thành nhà nước phong kiến thời Lê Thánh Tông (và sự hoàn chỉnh của luật pháp qua các bộ luật: Hình thư, Hình luật, Quốc triều hình luật (còn gọi là Luật Hồng Đức); quân đội được tổ chức chính quy, chính sách “ngụ binh ư nông”.</li> </ul> <p><b>Thông hiểu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được chính sách đối nội (quan tâm tới đời sống của nhân dân, đoàn kết các dân tộc), đối ngoại (khéo léo song luôn giữ vững tư thế của một quốc gia độc lập, tự chủ).</li> </ul> <p><b>Vận dụng:</b></p>	01		01	

			<p>- Phân tích được ý nghĩa của cuộc cải cách hành chính thời vua Lê Thánh Tông.</p> <p><b>Vận dụng cao:</b></p> <p>- Nhận xét (được) về sự hoàn thiện của nhà nước phong kiến Việt Nam thời Lê.</p>			1*	1**
3		<b>Bài 18: Công cuộc xây dựng và phát triển nền kinh tế trong các thế kỉ X - XV.</b>	<p><b>Nhận biết:</b></p> <p>- Biết được nông nghiệp ngày càng được mở rộng và phát triển: khai hoang ngày càng gia tăng, nhà nước quan tâm đến đê điều; thủ công nghiệp phát triển: các triều đại đều lập các xưởng thủ công, các nghề trong dân gian ngày càng phát triển và tinh xảo hơn; thương nghiệp ngày càng phát triển ở các đô thị và nông thôn.</p> <p><b>Thông hiểu:</b></p> <p>- Giải thích vì sao nông nghiệp nước ta thời kì này phát triển.</p> <p><b>Vận dụng:</b></p> <p>- Phân tích được biểu hiện phát triển của kinh tế nước ta thời Lý, Trần, Lê.</p> <p><b>Vận dụng cao:</b></p> <p>- Đánh giá ý nghĩa của sự phát triển kinh tế đối với sự phát triển của xã hội.</p>			1*	1**
		<b>Bài 19: Những cuộc kháng chiến chống ngoại xâm ở các thế kỉ X - XV.</b>	<p><b>Nhận biết:</b></p> <p>- Trình bày những nét khái quát (diễn biến, kết quả, ý nghĩa) của các cuộc kháng chiến: hai lần chống Tống, các cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên, chống quân xâm lược Minh và khởi nghĩa Lam Sơn.</p> <p><b>Thông hiểu:</b></p> <p>- Hiểu được nguyên nhân dẫn đến các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm thế kỉ X – XV.</p> <p><b>Vận dụng:</b></p>				1**

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa, đặc điểm của cuộc kháng chiến chống ngoại xâm thế kỉ X – XV.</li> <li>- So sánh (được) với các cuộc kháng chiến chống Tống thời Lý, Trần.</li> </ul> <p><b>Vận dụng cao:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Rút ra</b> (được) nguyên nhân quan trọng nhất dẫn đến thắng lợi trong các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm.</li> <li>- <b>Từ những nét chính về các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm rút ra</b> (được) những bài học về truyền thống yêu nước.</li> </ul>				1**
		<b>Bài 20: Xây dựng và phát triển văn hoá dân tộc trong các thế kỉ X - XV.</b>	<p><b>Nhận biết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết được những nét chính về tư tưởng và tôn giáo: Nho giáo, Phật giáo và Đạo giáo.</li> <li>- Trình bày (được) nét chính về nghệ thuật kiến trúc, điêu khắc.</li> <li>- Kể được những công trình khoa học đặc sắc.</li> </ul> <p><b>Thông hiểu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được sự thay đổi vai trò thống trị về tư tưởng của Phật giáo và Nho giáo.</li> <li>- Hiểu được sự phát triển của văn học chữ Hán và chữ Nôm.</li> <li>- Hiểu những nét khái quát về đặc điểm nổi bật của nghệ thuật kiến trúc, điêu khắc; sự hình thành và phát triển những loại hình sân khấu, đặc biệt là múa rối nước.</li> </ul>				
3	Việt Nam từ thế kỉ XVI đến	<b>Bài 21: Những biến đổi của nhà nước phong kiến trong các thế kỉ XVI - XVIII.</b>	<p><b>Nhận biết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết được khái quát về những biến đổi của nhà nước phong kiến trong các thế kỉ XVI – XVIII.</li> </ul> <p><b>Thông hiểu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được nguyên nhân sụp đổ của nhà</li> </ul>	02			

	thế kỉ XVIII		Lê; sự thành lập nhà Mạc; nguyên nhân đất nước bị chia cắt (Bắc triều và Nam triều, Đàng Ngoài và Đàng Trong) và hậu quả của nó.				
		<b>Bài 22: Tình hình kinh tế ở các thế kỉ XVI – XVIII.</b>	<p><b>Nhận biết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được tình hình phát triển kinh tế ở các thế kỉ XVI – XVIII.</li> </ul> <p><b>Thông hiểu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích được nguyên nhân phát triển của kinh tế hàng hoá.</li> <li>- Giải thích được khoa học - kĩ thuật không có điều kiện phát triển.</li> </ul>		01		
		<b>Bài 23: Phong trào Tây Sơn và sự nghiệp thống nhất đất nước, bảo vệ Tổ quốc cuối thế kỉ XVIII.</b>	<p><b>Nhận biết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Trình bày</b> (được) phong trào Tây Sơn và sự nghiệp thống nhất đất nước (đánh đổ chúa Nguyễn, chúa Trịnh, bước đầu thống nhất đất nước).</li> <li>- Nêu được sự thành lập Vương triều Tây Sơn.</li> <li>- Trình bày được các chính sách kinh tế, chính trị, xã hội, văn hoá của Vương triều Tây Sơn.</li> </ul> <p><b>Thông hiểu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được được nét chính về các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm (chống quân Xiêm và quân Thanh).</li> <li>- Giải thích được nguyên nhân sụp đổ của Vương triều Tây Sơn.</li> </ul> <p><b>Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Phân tích</b> (được) nguyên nhân thắng lợi, đặc điểm của cuộc kháng chiến chống ngoại xâm cuối thế kỉ XVIII.</li> </ul> <p><b>Vận dụng cao:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Đánh giá</b> (được) vai trò của Nguyễn Huệ (Quang Trung) đối với sự nghiệp thống nhất đất nước và các cuộc kháng</li> </ul>				

			chiến chống ngoại xâm.				
		<b>Bài 24: Tình hình văn hóa ở các thế kỉ XVI-XVIII.</b>	<p><b>Nhận biết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được sự phát triển của tư tưởng, giáo dục, nghệ thuật và khoa học - kĩ thuật.</li> <li>- Biết được tình hình văn hoá ở các thế kỉ XVI - XVIII: Nho giáo suy thoái, sự du nhập của đạo Thiên Chúa.</li> </ul> <p><b>Thông hiểu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được nguyên nhân suy thoái của nho giáo, nở rộ của văn hóa tín ngưỡng dân gian, sự du nhập thiên chúa giáo.</li> </ul> <p><b>Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được những biểu hiện cho thấy nét đẹp trong tín ngưỡng dân gian Việt Nam.</li> </ul> <p><b>Vận dụng cao:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Liên hệ</b> (được) việc bảo tồn và phát huy nét đẹp trong tín ngưỡng truyền thống của dân tộc.</li> </ul>			1*	1**
4	<b>Việt Nam ở nửa đầu thế kỉ XIX</b>	<b>Bài 25: Tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá dưới triều Nguyễn</b> ( <i>Nửa đầu thế kỉ XIX</i> ).	<p><b>Nhận biết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết được dưới triều Nguyễn nhà nước phong kiến tập quyền được xây dựng và củng cố : quyền hành của vua, luật pháp, quân đội ; quan hệ ngoại giao khép kín.</li> <li>- Biết được một số chính sách của nhà Nguyễn về kinh tế.</li> <li>- Nêu được sự phát triển văn học chữ Nôm và kiến trúc.</li> </ul> <p><b>Thông hiểu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được dưới triều Nguyễn nhà nước phong kiến tập quyền được xây dựng và</li> </ul>	01		01	

			củng cố: quyền hành của vua, luật pháp, quân đội; quan hệ ngoại giao khép kín.				
		<b>Bài 26: Tình hình xã hội ở nửa đầu thế kỉ XIX và phong trào đấu tranh của nhân dân</b>	<b>Nhận biết:</b> - Biết được tình hình xã hội và đời sống nhân dân ở nửa đầu thế kỉ XIX. <b>Thông hiểu:</b> - Giải thích được tình hình xã hội dưới triều Nguyễn không ổn định, nhiều cuộc đấu tranh, khởi nghĩa của nông dân, dân tộc ít người liên tục diễn ra.				
5	<b>Các cuộc cách mạng tư sản giữa thế kỉ XVI đến cuối thế kỉ XVIII</b>	<b>Bài 29: Cách mạng tư sản Anh.</b>	<b>Nhận biết:</b> - Nêu được sự chuyển biến kinh tế - xã hội dẫn đến các cuộc cách mạng tư sản đầu tiên. - Biết được nét chính về cách mạng tư sản Anh giữa thế kỉ XVII: Nguyên nhân sâu xa, duyên cớ trực tiếp; Diễn biến chính (các hình thức cách mạng); Kết quả cuộc cách mạng. <b>Thông hiểu:</b> - Hiểu được hình thức và ý nghĩa lịch sử của cuộc cách mạng tư sản Anh.	01			

		<p><b>Bài 30: Chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ</b></p>	<p><b>Nhận biết:</b> - Trình bày được chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ: nguyên nhân, diễn biến, Tuyên ngôn độc lập; “Tuyên ngôn độc lập”, thành lập Hợp chúng quốc Mĩ. <b>Thông hiểu:</b> - Hiểu được hình thức và ý nghĩa của cuộc chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ. <b>Vận dụng cao:</b> - <b>Liên hệ</b> (được) tuyên ngôn của Mĩ với tuyên ngôn độc lập của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.</p>	02	02		1**
		<p><b>Bài 31: Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII</b></p>	<p><b>Nhận biết:</b> - <b>Biết</b> (được) diễn biến chính qua các giai đoạn cách mạng Pháp: nền quân chủ lập hiến, nền cộng hoà, nền chuyên chính dân chủ cách mạng, chiến tranh cách mạng. <b>Thông hiểu:</b> - Hiểu được tiền đề, ý nghĩa, tính chất của cuộc cách mạng tư sản Pháp. <b>Vận dụng:</b> - <b>Phân tích</b> (được) tình hình kinh tế và các mâu thuẫn giai cấp, xã hội trước cách mạng. - Phân tích được nội dung cơ bản “Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền” - <b>Giải thích</b> (được) thời kì chuyên chính Giacôbanh là đỉnh cao của Cách mạng tư sản Pháp. - Phân tích được tính chất, ý nghĩa lịch sử của cách mạng tư sản Pháp. <b>Vận dụng cao:</b></p>	01	01	1*	1**



			<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Đánh giá</b> (được) cuộc cách mạng tư sản Pháp là cuộc cách mạng tư sản triệt để.</li> <li>- Liên hệ (được) tuyên ngôn Nhân quyền - dân quyền của Pháp với tuyên ngôn độc lập của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.</li> </ul>				
6	<b>Các nước Âu - Mĩ (Từ đầu thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX)</b>	<b>Bài 32: Cách mạng công nghiệp ở châu Âu.</b>	<p><b>Nhận biết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được tiến trình cách mạng công nghiệp ở Anh. Những phát minh và sử dụng máy móc.</li> </ul> <p><b>Thông hiểu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được hệ quả của cách mạng công nghiệp: Sự hình thành nền sản xuất mới, tạo ra biến đổi về mặt xã hội: hình thành hai giai cấp cơ bản của xã hội tư bản (tư sản công nghiệp và vô sản công nghiệp).</li> <li>- Hiểu được phát minh ra máy Hơi nước của Giêm -Oát là quan trọng nhất</li> </ul> <p><b>Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích được quá trình chuyển từ lao động thủ công sang lao động cơ khí trong các lĩnh vực kinh tế.</li> </ul>	01	01	1*	
		<b>Bài 33: Hoàn thành cách mạng tư sản ở châu Âu và Mĩ giữa thế kỉ XIX.</b>	<p><b>Nhận biết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết được hình thức thống nhất nước Đức và Italia “<i>Từ trên xuống</i>” và “<i>từ dưới lên</i>”.</li> <li>- Biết được diễn biến chính, kết quả của cuộc nội chiến Mĩ.</li> </ul> <p><b>Thông hiểu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích được hình thức và ý nghĩa của nội chiến ở Mĩ.</li> <li>- Phân tích được nguyên nhân thắng lợi của hàng loạt các cuộc CMTS ở châu Âu và Mĩ.</li> </ul>	01	01		
		<b>Bài 34: Các nước</b>	<b>Nhận biết</b>	01			

		<p><b>tu bản chủ nghĩa tư bản chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa.</b></p>	<p>- Nêu được các thành tựu tiêu biểu khoa học tự nhiên, kỹ thuật cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX</p> <p><b>Thông hiểu:</b></p> <p>- Giải thích được sự tiến bộ của khoa học – kỹ thuật cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX</p> <p><b>Vận dụng:</b></p> <p>- <b>Phân tích</b> (được) vai trò của khoa học - kỹ thuật đối với sự phát triển của chủ nghĩa tư bản.</p> <p><b>Vận dụng cao:</b></p> <p>- <b>Đánh giá</b> (được) ảnh hưởng của KH-KT đối với việc phát triển của sức sản xuất</p> <p>- <b>Liên hệ</b> (được) đến vai trò của KH-KT đến sự phát triển của Việt Nam hiện nay.</p>		01		1*	1**
7	<p><b>Phong trào công nhân từ đầu TK XIX đến đầu TK XX</b></p>	<p><b>Bài 36:</b> Sự hình thành giai cấp công nhân.</p>	<p><b>Nhận biết:</b></p> <p>- Biết được những phong trào đấu tranh chính trị quan trọng của công nhân ở Pháp, Anh, Đức trong những năm 30 - 40 của thế kỉ XIX.</p> <p>- Biết được sự ra đời của chủ nghĩa xã hội không tưởng: nguồn gốc, nội dung cơ bản.</p> <p><b>Thông hiểu:</b></p> <p>Hiểu được những hạn chế, ý nghĩa của CNXH không tưởng.</p>	01				
		<p><b>Bài 37:</b> Mác, Ăngghen. Sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học</p>	<p><b>Nhận biết:</b></p> <p>- Nêu được sự ra đời của CNXH khoa học; nét chính và cuộc đời và sự nghiệp của C.Mác và Ph. Ăngghen.</p> <p><b>Thông hiểu:</b></p> <p>- Hiểu được một số nội dung Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản (một số đoạn trích).</p>	01				

	<b>Bài 38: Quốc tế thứ nhất và Công xã Pa-ri 1871.</b>	<p><b>Nhận biết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Biết</b> (đọc) những nét chính về Quốc tế thứ nhất</li> <li>- <b>Biết</b> (đọc) những nét chính về Cuộc chiến đấu anh dũng của các chiến sĩ Công xã Pa-ri.</li> </ul> <p><b>Thông hiểu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Hiểu</b> (đọc) những đóng góp của Quốc tế thứ nhất đối với phong trào công nhân quốc tế.</li> <li>- <b>Công xã Pa-ri: nguyên nhân ra đời, hoạt động và vai trò lịch sử.</b> (Giải thích được nguyên nhân ra đời, hoạt động và vai trò lịch sử của Công xã Pa-ri)</li> </ul> <p><b>Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích được Công xã Pá - Nhà nước vô sản đầu tiên thể hiện bản chất nhà nước kiểu mới.</li> <li>- Phân tích được ý nghĩa lịch sử, bài học của Công xã Pa-ri.</li> </ul>	01	01	1*	
	<b>Bài 40: Lê-nin và phong trào công nhân Nga đầu thế kỉ XX.</b>	<p><b>Nhận biết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết những nét chính hoạt động của Lê-nin trong phong trào công nhân Nga đầu TK XX</li> <li>- Nêu được cách mạng Nga 1905-1907.</li> </ul> <p><b>Thông hiểu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được tính chất, ý nghĩa của cuộc cách mạng.</li> </ul> <p><b>Vận dụng cao:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Đánh giá</b> (đọc) vai trò của Lê -nin trong việc lãnh đạo cách mạng Nga và phát triển của chủ nghĩa Mác trong thời kì mới.</li> </ul>	01			1**
<b>Tổng</b>			<b>16</b>	<b>13</b>	<b>1</b>	<b>1</b>

**Ghi chú:**

- Với câu hỏi ở mức độ nhận biết và thông hiểu thì mỗi câu hỏi cần được ra ở một chỉ báo của mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá tương ứng (1 gạch đầu dòng thuộc mức độ đó).
- (1\* ) Giáo viên có thể ra 1 câu hỏi cho đề kiểm tra ở cấp độ vận dụng ở đơn vị kiến thức: **Bài 14** hoặc **bài 17**, hoặc **bài 18** hoặc **bài 19** hoặc **bài 23** hoặc **bài 24** hoặc **bài 31** hoặc **bài 32** hoặc **bài 34** hoặc **bài 38**.
- (1\*\*) Giáo viên có thể ra 1 câu hỏi cho đề kiểm tra ở cấp độ vận dụng cao ở đơn vị kiến thức: **Bài 14** hoặc **bài 17**, hoặc **bài 18** hoặc **bài 19** hoặc **bài 23** hoặc **bài 24** hoặc **bài 31** hoặc **bài 40**.